| Bảng 1: Chỉ tiêu | |
|---|---|
| VN30F1M (Giá đóng cửa – 09/11/2026) | 1,847.8 |
| Khối lượng hợp đồng | 223,599 |
| VN30 (Giá đóng cửa – 09/11/2026) | 1,846.39 |
| Khối lượng | 330,200,541 |
| Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30** | 1.41 |

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở cửa tăng ~3đ, cũng là ngưỡng cao nhất phiên quanh 1,728; tại đây lực bán xuất hiện đẩy chỉ số về ngưỡng thấp nhất phiên tại 1,702 & đóng cửa hồi phục lên 1,714.32 điểm (-0.64%).

- Các hợp đồng tương lai tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 09/11/2026. Cùng chiều, VN30-Index giao dịch với khối lượng giảm dưới mức trung bình 20 phiên.

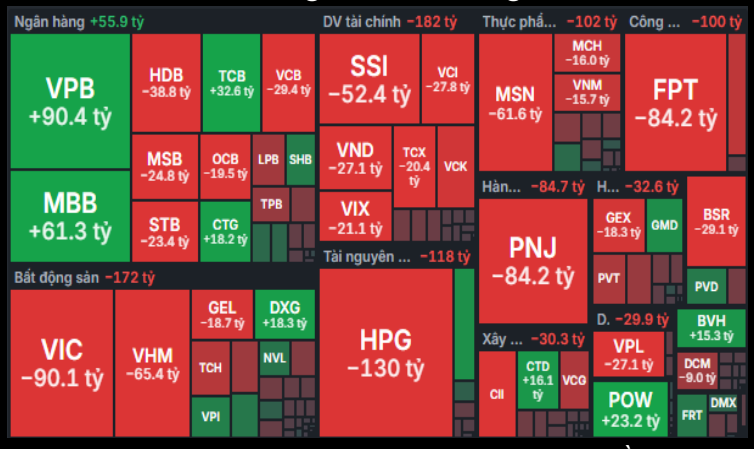
## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, MWG và HPG là hai cổ phiếu tác động kém tích cực nhất lên VN30-Index trong phiên, lần lượt lấy đi 2.69 và 2.68 điểm của chỉ số.

- VN30-Index kết phiên tiếp tục giảm 0.88% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,830.13 điểm. Độ rộng nghiêng về bên bán với 20 mã giảm điểm, 03 mã tham chiếu và 07 mã tăng điểm.

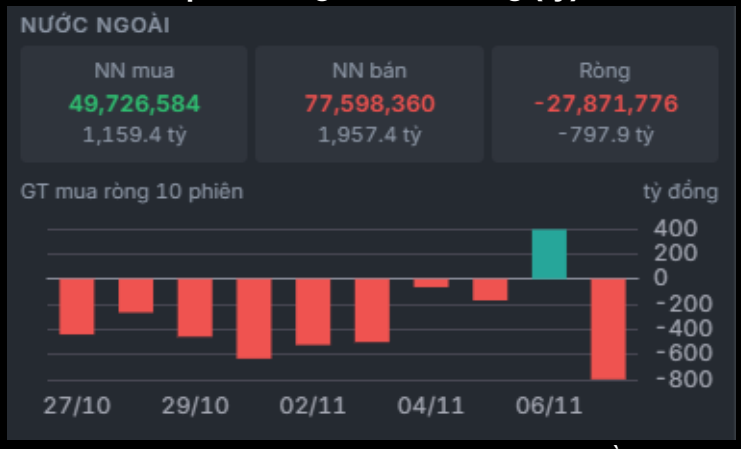
- Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị gần 798 tỷ đồng trên HSX. Tâm điểm chú ý, cổ phiếu HPG được khối ngoại "xả" mạnh nhất với hơn 130 tỷ đồng, tiếp theo sau là VIC được bán ròng hơn 90 tỷ đồng; PNJ hơn 84 tỷ đồng hay FPT với hơn 84 tỷ đồng. Tại chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu VPB với giá trị hơn 90 tỷ đồng; tiếp sau đó, hai mã MBB và TCB được mua ròng với giá trị lần lượt là hơn 61 & 32 tỷ đồng.

**Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài**




*Nguồn: FireAnt*

**Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)**




*Nguồn: FireAnt*

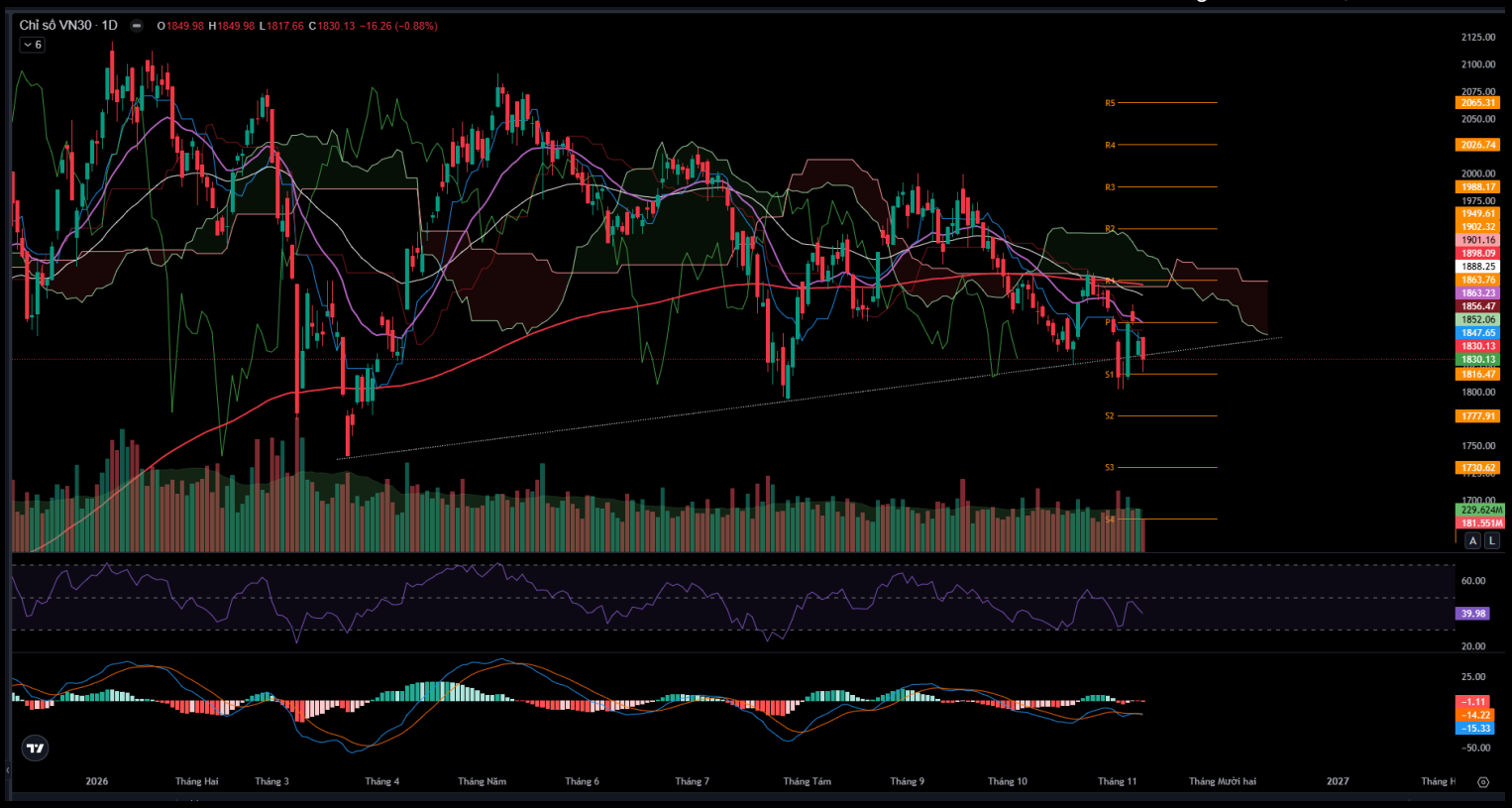
## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Phiên giao dịch ngày 09/11/2026, VN30-Index mở cửa tăng ~4 điểm tại 1,850, đây cũng là ngưỡng cao nhất; sau đó lực bán xuất hiện đẩy chỉ số về khu vực 1,821. Đến phiên chiều, sự giằng co biên hẹp 1,821-1,826 diễn ra, gần cuối phiên lực kéo chỉ số lên vùng 1,830 & đóng phiên tại 1,830.13 điểm (-0.88%).

Hiện tại, VN30-Index vẫn đóng cửa dưới EMA20, EMA200, EMA50 (khung Daily), tiếp tục điều chỉnh & rút chân tạo râu nến từ khu vực 1,818 điểm, với thanh khoản dưới mức trung bình 20 phiên; khu vực 1,840 – 1,850 sẽ là kháng cự gần và vùng hỗ trợ ngắn hạn tương ứng quanh 1,805 – 1,815 điểm.

**Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày**

*Nguồn: FireAnt, BT Research*




## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL NGÀY 09/11/2026

Các hợp đồng tương lai chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 09/11/2026. Cụ thể, 41I1G7000 (I1G7000) đóng cửa -1.07%, đạt 1,828.0 điểm; 41I1G7000 (I1G8000) -1.22%, đạt 1,825.4 điểm; hợp đồng 41I1G9000 (I1G9000) -1.26% đạt 1,818.8 điểm; hợp đồng 41I1GC000 (I1GC000) -1.03% đạt 1,822.1 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên tại mức 1,830.13 điểm (-0.88%).

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai chỉ số VN100 cũng giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 09/11/2026. Cụ thể, 41I2G7000 (I2G7000) -0.92% đạt 1,753.6 điểm; 41I2G8000 (I2G8000) -1.13%, đạt 1,743.6 điểm; hợp đồng 41I2G9000 (I2G9000) -0.84%, đạt 1,742.3 điểm; hợp đồng 41I2GC000 (I2GC000) -1.04% đạt 1,740.0 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,750.30 điểm (-0.79%).

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch I1G4000 giảm 7.27% so với phiên giao dịch trước, đạt 207,338 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của G5000 đạt 660 hợp đồng (-31.2% so với phiên trước). Khối ngoại tiếp tục bán ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 09/11/2026 đạt 1,906 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M đã tích lũy được 34,889 hợp đồng OI từ sau khi chuyển sang sau kỳ mới. Theo thống kê, Tự doanh nắm giữ 1,611 hợp đồng Short & NĐTNN tích lũy lũy kế 8,709 hợp đồng Short. Đánh giá VN30F1M đang giao dịch ngắn hạn trong biên 1,805 – 1,835 điểm.

VN30F1M đang tích lũy số lượng hợp đồng OI, giá tb OI đang giao dịch thấp hơn 30 điểm so với giá F1M, ngoài ra dòng tiền lớn đang tích lũy số lượng HĐ short khá lớn; vì vậy xu hướng Short có thể đang chiếm ưu thế. Ưu tiên quan sát hành động thuận xu hướng. Range giao dịch dự kiến trong biên độ từ 1,780 – 1,880 điểm.

**Bảng 2: Thông tin các mã Hợp đồng Tương lai theo ngày**

| Mã hợp đồng | Giá đóng cửa | +/- | KLGD | Ngày đáo hạn | OI |
|---|---|---|---|---|---|
| VN30F1M | 1,828.0 | -19.8 | 207,338 | 19/11/2026 | 34,889 |
| VN30F2M | 1,825.4 | -22.6 | 660 | 17/12/2026 | 3,075 |
| VN30F1Q | 1,818.8 | -23.2 | 37 | 18/03/2027 | 332 |
| VN30F2Q | 1,822.1 | -18.9 | 14 | 17/06/2027 | 59 |

*Nguồn: BT Research*

**Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL**

| Spread HĐTL | Hiện tại | Phiên trước | +/- |
|---|---|---|---|
| VN30F1M - VN30 | -2.13 | 1.41 | -3.54 |
| VN30F2M - VN30 | -4.73 | 1.61 | -6.34 |
| VN30F2M - VN30F1M | -2.60 | 0.20 | -2.80 |
| VN30F1Q - VN30F1M | -9.20 | -5.80 | -3.40 |
| VN30F1Q - VN30F2M | -6.60 | -6.00 | -0.60 |
| VN30F2Q - VN30F1M | -5.90 | -6.80 | 0.90 |
| VN30F2Q - VN30F2M | -3.30 | -7.00 | 3.70 |
| VN30F2Q - VN30F1Q | 3.30 | -1.00 | 4.30 |

**Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày**

| Vị thế | Điểm vào | Chốt lời | Cắt lỗ |
|---|---|---|---|
| LONG | 1815 - 1820 | 1830 | <1812 |
| SHORT | 1838 - 1842 | 1825 | >1845 |

**Bảng 5: Ngưỡng trong phiên**

| | |
|---|---|
| Kháng cự gần | 1835 – 1840 |
| Kháng cự xa | 1855 – 1860 |
| Hỗ trợ gần | 1810 – 1820 |
| Hỗ trợ xa | 1795 – 1805 |

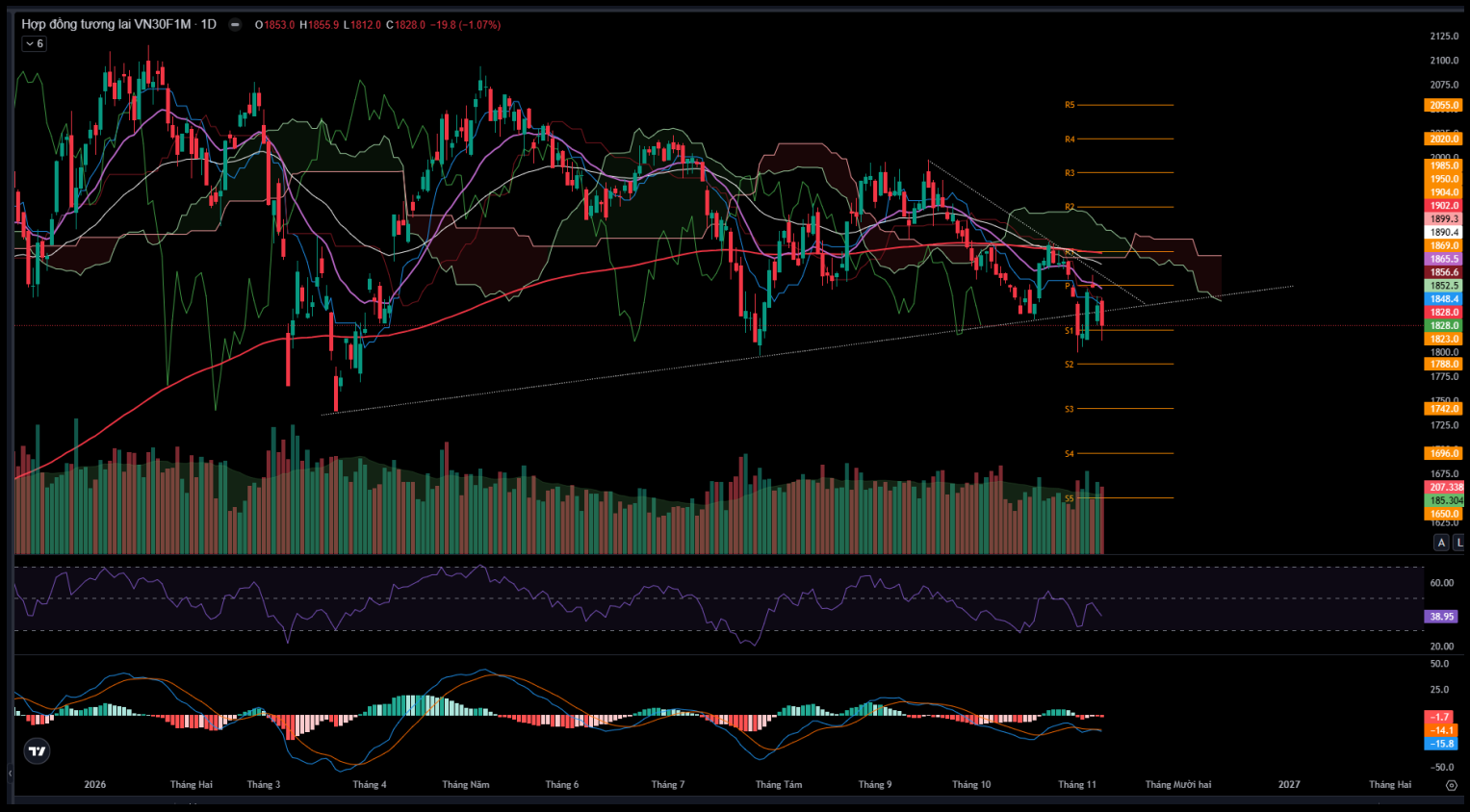
## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải.
  - Canh **Short** khi có nhịp tăng kiệt sức và đóng nến xác nhận: Khuyến nghị lấy vị thế **Short** khi tồn tại suy yếu quanh ~1840.
  - TH kênh giá giảm về <1820, rút chân và giữ >1815. Nếu tại vùng này xuất hiện nến xác nhận, khuyến nghị quan sát & lấy vị thế **Long.**

- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị.

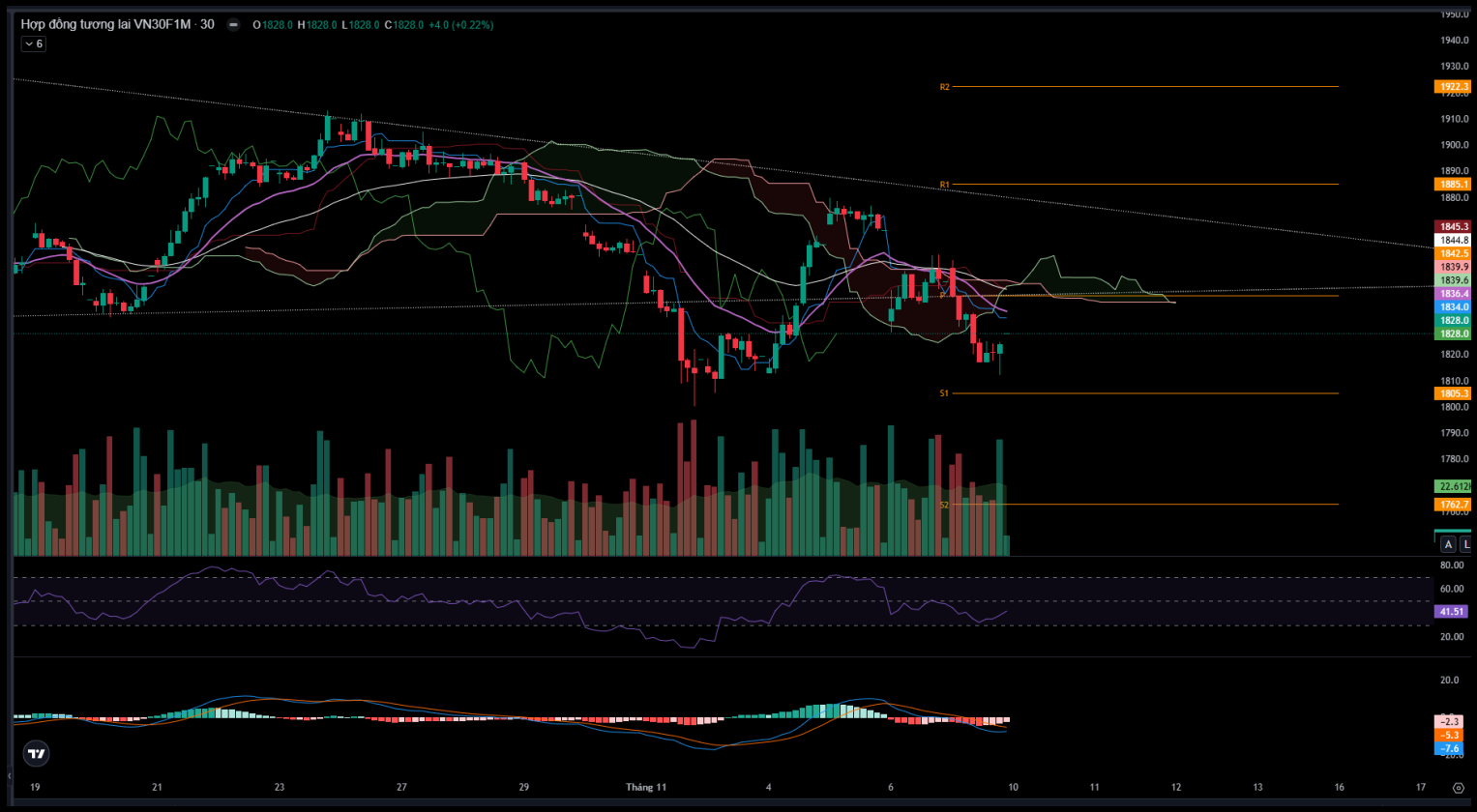
** Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.*

## Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày




*Nguồn: FireAnt, BT Research*

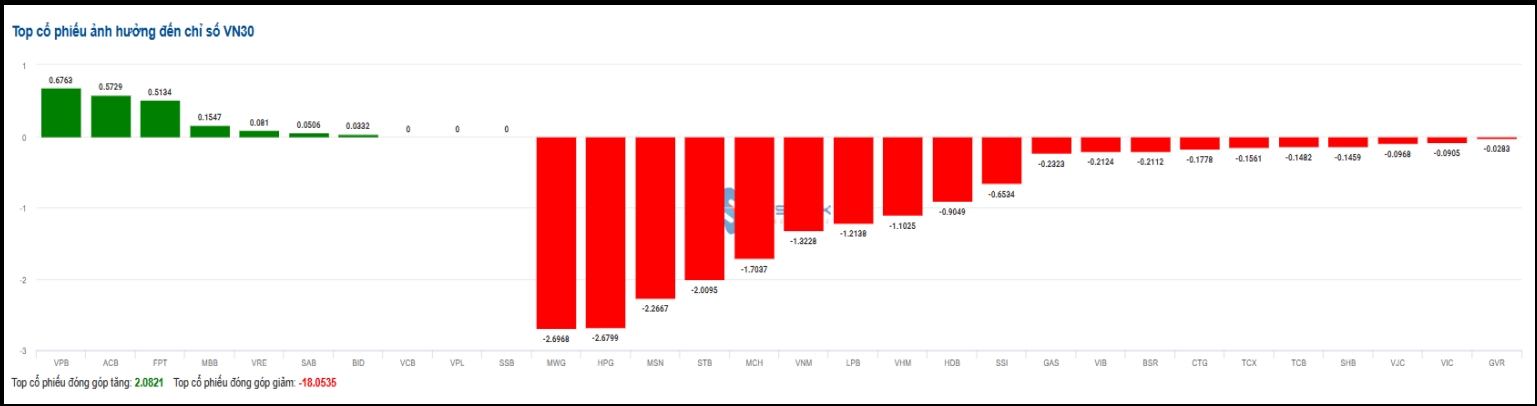
## Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút




*Nguồn: FireAnt, BT Research*

## Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

*Nguồn: Vietstock*




# Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

| Mã CK | Phân ngành | Giá | Thay đổi | KLCPLH | Vốn hóa | Tỷ trọng (%) | Ảnh hưởng (%) | Điểm ảnh hưởng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| VPB | Ngân hàng | 22,250 | 0.91% | 7,933,923,601 | 41,691,042,894,872 | 4.025 | 0.037 | 0.676 |
| ACB | Ngân hàng | 20,500 | 0.74% | 5,804,421,957 | 43,430,397,386,751 | 4.193 | 0.031 | 0.573 |
| FPT | Công nghệ thông tin | 51,000 | 0.39% | 1,703,507,121 | 73,847,033,695,350 | 7.129 | 0.028 | 0.513 |
| MBB | Ngân hàng | 19,300 | 0.26% | 8,054,999,909 | 33,377,583,672,922 | 3.222 | 0.008 | 0.155 |
| VRE | Bất động sản | 23,800 | 0.21% | 2,272,318,410 | 21,632,471,263,200 | 2.088 | 0.004 | 0.081 |
| SAB | Thực phẩm | 42,800 | 0.47% | 1,282,562,372 | 6,038,303,647,376 | 0.583 | 0.003 | 0.051 |
| BID | Ngân hàng | 32,050 | 0.31% | 7,280,065,210 | 6,011,413,382,258 | 0.580 | 0.002 | 0.033 |
| VCB | Ngân hàng | 53,600 | 0.00% | 8,355,675,094 | 21,154,416,916,104 | 2.042 | 0.000 | 0.000 |
| VPL | Du lịch và Giải trí | 92,900 | 0.00% | 1,793,300,377 | 7,579,358,040,535 | 0.732 | 0.000 | 0.000 |
| SSB | Ngân hàng | 14,800 | 0.00% | 3,428,800,000 | 11,984,739,500,800 | 1.157 | 0.000 | 0.000 |
| GVR | Hóa chất | 29,200 | -0.34% | 4,000,000,000 | 4,672,000,000,000 | 0.451 | -0.002 | -0.028 |
| VIC | Bất động sản | 234,400 | -0.04% | 7,706,031,024 | 126,964,382,206,679 | 12.258 | -0.005 | -0.091 |
| VJC | Du lịch và Giải trí | 134,500 | -0.15% | 769,092,961 | 36,205,051,139,075 | 3.495 | -0.005 | -0.097 |
| SHB | Ngân hàng | 10,700 | -0.47% | 5,053,074,221 | 17,412,565,315,742 | 1.681 | -0.008 | -0.146 |
| TCB | Ngân hàng | 21,600 | -0.23% | 7,086,240,414 | 36,148,839,809,207 | 3.490 | -0.008 | -0.148 |
| TCX | Dịch vụ tài chính | 28,500 | -1.72% | 2,773,896,803 | 5,092,000,752,815 | 0.492 | -0.009 | -0.156 |
| CTG | Ngân hàng | 31,650 | -0.63% | 7,766,944,637 | 15,833,510,813,789 | 1.529 | -0.010 | -0.178 |
| BSR | Dầu khí | 25,950 | -1.14% | 5,007,299,686 | 10,395,154,148,136 | 1.004 | -0.011 | -0.211 |
| VIB | Ngân hàng | 13,850 | -1.07% | 3,404,005,710 | 11,134,347,795,150 | 1.075 | -0.012 | -0.212 |
| GAS | Tiện ích | 73,000 | -1.48% | 2,412,949,756 | 8,807,266,609,400 | 0.850 | -0.013 | -0.232 |
| SSI | Dịch vụ tài chính | 19,900 | -2.45% | 2,501,097,752 | 14,960,421,249,694 | 1.444 | -0.035 | -0.653 |
| HDB | Ngân hàng | 22,200 | -1.33% | 5,005,276,323 | 38,170,957,998,989 | 3.685 | -0.049 | -0.905 |
| VHM | Bất động sản | 60,400 | -2.74% | 4,107,412,004 | 22,573,498,461,935 | 2.179 | -0.060 | -1.103 |
| LPB | Ngân hàng | 34,900 | -1.69% | 2,987,282,100 | 40,290,829,908,773 | 3.890 | -0.066 | -1.214 |
| VNM | Thực phẩm | 56,900 | -1.56% | 2,089,955,445 | 47,567,385,928,200 | 4.592 | -0.072 | -1.323 |
| MCH | Hàng tiêu dùng | 126,000 | -2.93% | 1,294,493,545 | 32,621,237,334,000 | 3.149 | -0.092 | -1.704 |
| STB | Ngân hàng | 68,500 | -2.14% | 1,885,215,716 | 52,678,969,221,410 | 5.086 | -0.109 | -2.010 |
| MSN | Thực phẩm | 71,500 | -2.05% | 1,445,915,457 | 62,029,773,105,300 | 5.989 | -0.123 | -2.267 |
| HPG | Tài nguyên cơ bản | 20,900 | -1.42% | 8,442,964,520 | 105,874,775,080,800 | 10.221 | -0.145 | -2.680 |
| MWG | Bán lẻ | 72,300 | -1.90% | 1,468,423,529 | 79,625,265,860,025 | 7.687 | -0.146 | -2.697 |

MMTRADING
TÍN HIỆU PHÁI SINH VN30

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà MMTrading cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lôi kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. MMTrading và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. MMTrading không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.